TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 – VĨNH LONG** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – hạnh phúc**

Bản án số: 17/2026/HS-ST
Ngày: 04 - 03- 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – VĨNH LONG, TỈNH VĨNH LONG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sỹ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Trung Hiếu

2. Bà Thạch Thị Mỹ Kim

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Lương Thị Hồng Vân, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân Khu vực 10 – Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Cao Trung Tín, Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 03 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 10 – Vĩnh Long, xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2026/HSST, ngày 06 tháng 01 năm 2026 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2026/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành G, sinh ngày 03/3/1977; nơi cư trú: ấp B, xã M, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Cao đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L (chết) và bà Trần Thị T (chết). Bị cáo có vợ tên Trần Thị Kim T1, sinh năm 1980 và 02 người con. Tiền án; tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/10/2025 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Ông **Nguyễn Văn N**, sinh năm 1958 (chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại: bà **Nguyễn Thị T2**, sinh năm 1965 (có mặt)

Địa chỉ: ấp Đ, xã H, tỉnh Vĩnh Long.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông **Trần Thanh V**, sinh năm 1979

2. Bà **Phạm Thị Mỹ N1**, sinh năm 1984.

Người đại diện hợp pháp của ông Trần Thanh V: bà Phạm Thị Mỹ N1, sinh năm 1984. (có mặt)

Địa chỉ: ấp M, xã M, tỉnh Vĩnh Long.

- *Người làm chứng:*

1. Anh **Nguyễn Văn T3**, sinh năm 1993 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp M, xã M, tỉnh Vĩnh Long.

2. Chị **Phan Thị Bích T4**, sinh năm 1988 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Đ, xã Đ, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Thành G, sinh ngày 03/3/1977, nơi cư trú: Ấp B B, xã M, tỉnh Vĩnh Long, là tài xế lái xe ô tô khách giường nằm biển số 84B - 003.22 cho hãng xe T7, do bà Phạm Thị Mỹ N1, sinh ngày 01/01/1984, nơi cư trú: Ấp M, xã M, tỉnh Vĩnh Long làm chủ, bị cáo có giấy phép lái xe hạng E, số 840095000545 do Sở giao thông vận tải tỉnh T cấp ngày 19/8/2024.

Vào khoảng 09 giờ ngày 23/5/2025, bị cáo G được nhà xe giao điều khiển xe ô tô khách giường nằm, biển số 84B - 003.22, chở khách từ bến xe D đến chành xe T7 tại thành phố Hồ Chí Minh, đi cùng trên xe ô tô có phụ xe tên Nguyễn Văn T3, sinh ngày 26/02/1993, nơi cư trú: Ấp M, xã M, tỉnh Vĩnh Long và người thu tiền xe là bà Phan Thị Bích T4, sinh ngày 01/01/1988, nơi cứ trú: Ấp Đ, xã Đ, tỉnh Vĩnh Long. Khi đến xã B, tỉnh Vĩnh Long, bị cáo G rước thêm một tài xế tên Nguyễn Văn T5, sinh năm 1982, nơi cư trú: Ấp P, xã B, tỉnh Vĩnh Long để luân phiên thay bị cáo G điều khiển xe ô tô. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, tài xế T5 điều khiển xe ô tô khách giường nằm, biển số 84B - 003.22 chở khách từ chành xe T7 tại thành phố Hồ Chí Minh về bến xe D.

Đến khoảng 01 giờ 20 phút ngày 24/5/2025, tài xế T5 điều khiển xe ô tô khách trở về đến xã B, tỉnh Vĩnh Long thì xuống xe về nhà, giao xe lại cho bị cáo G tiếp tục điều khiển. Khoảng 01 giờ 58 phút cùng ngày, bị cáo G điều khiển xe ô tô chở khách lưu thông trên tuyến Quốc lộ E hướng phường T đi xã C, với tốc độ khoảng 60 km/h. Khi đến đoạn đường cong bắt đầu khu đông dân cư thuộc ấp Đ, xã H, tỉnh Vĩnh Long, bị cáo G điều khiển xe ô tô khách theo chiều bên phải hướng đi. Bị cáo phát hiện có một xe mô tô đang chạy ngược chiều hướng xã C đi phường T có bật đèn chiếu xa phía trước, tuy nhiên bị cáo không giảm tốc độ mà tiếp tục điều khiển xe ô tô theo chiều bên phải hướng đi. Khi xe mô tô vừa chạy qua khỏi xe ô tô khách do bị cáo điều khiển, bị cáo liền nhìn vào kính chiếu hậu bên trái để quan sát, đồng thời để xem có phương tiện nào khác chạy phía sau xin vượt hay không nên bị cáo không tập trung chú ý quan sát nhìn về phía trước. Bị cáo nhìn vào kính chiếu hậu khoảng 02 giây nhưng vẫn tiếp tục điều khiển xe ô tô chạy về trước thêm một

đoạn khoảng 10 mét, lúc này ông T3 và bà T4 phát hiện thấy ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1958, nơi cư trú: Ấp Đ, xã H, tỉnh Vĩnh Long đang đi bộ ngược chiều thuộc phần đường xe ô tô do bị cáo đang điều khiển nhưng không thấy bị cáo giảm tốc độ nên ông T3 la lên, bị cáo liền quay lại nhìn về phía trước thì thấy ông Nguyễn Văn N đang đi bộ ngược chiều, gần giữa lộ và cách đầu xe ô tô do bị cáo điều khiển là 3.5 mét. Lúc đó, do tốc độ xe nhanh và khoảng cách quá gần nên bị cáo không xử lý tránh kịp dẫn đến cụm bên phải đầu xe ô tô va chạm tông thẳng vào bộ phận ở mặt trước bên phải của ông N. Sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo đạp nhấp phanh nên xe ô tô tiếp tục chạy về trước thêm một đoạn khoảng 100m thì dừng lại sát mép đường bên phải hướng đi, còn ông N bị hất văng té ngã sát vào lề đường bên phải hướng phường T đi xã C, bị thương nặng được đưa đi cấp cứu và chết tại Bệnh viện Đ.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số: 243/KLGĐTT-KTHS ngày 11/6/2025 của Phòng K Công an tỉnh T (nay là Công an tỉnh V) đối với ông N kết luận như sau:

Các kết quả chính:

+ Sây sát, rách da, bầm tụ máu và biến dạng nhiều vị trí trên cơ thể.

+ Vỡ xương gò má hai bên, gãy xương hàm dưới bên trái.

+ Gãy nhiều xương sườn hai bên; khoang ngực trái chứa đầy máu đông và không đông.

+ T6 và dập nhiều vị trí phổi hai bên; rách cung động mạch chủ; thủng, dập tâm nhĩ phải và nhiều vị trí tâm nhĩ trái.

+ Vỡ gan thành nhiều đường.

Kết luận: Nguyên nhân ông Nguyễn Văn N tử vong là do đa chấn thương.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của bị cáo G là 0.00 mg/1lít khí thở.

Kết quả kiểm tra chất ma túy trong cơ thể của bị cáo G là âm tính.

Kết luận giám định số: 1302/1859-1860/25/KLGĐĐC-PYQG ngày 10/7/2025 của P tại thành phố Hồ Chí minh kết luận: Mẫu máu đựng trong ống nghiệm nhựa thu từ tử thi Nguyễn Văn N được niêm phong gửi giám có tìm thấy E với hàm lượng 158.79 mg/100 ml, không tìm thấy M và các chất ma túy.

Kết luận giám định số: 23/KL-KTHS-KV3 ngày 25/8/2025 của Phòng K Công an tỉnh V đối với dấu vết cơ học, kết luận:

- Phương tiện xe ô tô khách biển số 84B-003.22 có va chạm với nạn nhân Nguyễn Văn N. Cụm bên phải đầu xe ô tô biển số 84B-003.22 (gồm: Bên phải kính chắn gió phía trước, bên phải ốp đầu xe, cụm đèn trước bên phải, bên phải cản trước) và các bộ phận ở mặt trước, bên phải nạn nhân Nguyễn Văn N (gồm: Bên phải vùng mặt, tay phải, mặt trước ngực phải, mặt trước bụng phải, chân phải) va chạm đầu tiên với nhau; chiếu xuống mặt đường thuộc phần đường bên phải Quốc lộ E, hướng từ thành phố T đến huyện C.

- Vùng va chạm đầu tiên được xác định trong biên bản xác định vùng va chạm ngày 24/5/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T (hiện nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V) phù hợp với diễn biến của vụ tai nạn giao thông đường bộ này.

Kết luận định giá tài sản số: 298/KL-HĐĐGTS ngày 24 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Vĩnh Long, kết luận: Giá (chi phí) khôi phục các bộ phận hư hỏng của xe ô tô khách, biển số 84B-003.22, nhãn hiệu THACO, số loại HB120SLD, số máy D6CAD248505, số khung RN5B43SAKDC001024, số chỗ ngồi 43, màu xanh là 3.700.000 đồng.

Sau khi xảy ra tai nạn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện. Căn cứ kết quả khám nghiệm cùng tài liệu, chứng cứ đã thu thập được xác định:

+ Hiện trường nơi xảy ra tai nạn trên tuyến Quốc lộ E đoạn thuộc ấp Đ, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh (nay là ấp Đ, xã H, tỉnh Vĩnh Long), là đoạn đường cong có biển báo hiệu chỗ ngoặt nguy hiểm liên tiếp số W202a và có biển báo R420 "Bắt đầu khu đông dân cư" báo hiệu bắt đầu đoạn đường vào phạm vi khu đông dân cư. Mặt đường được trải nhựa, có vạch kẻ tim đường màu vàng, dạng nét đứt, phân chia làn đường thành hai chiều xe chạy riêng biệt. Trên mỗi phần đường có vạch kẻ đường, dạng nét đứt màu trắng chia thành hai làn xe chạy, làn bên trong cặp lề đường rộng 02 mét, làn bên ngoài giáp với tim đường rộng 3.5 mét, mặt đường nơi xảy ra tai nạn rộng 11 mét.

+ Vị trí các dấu vết để lại hiện trường được đo vào mép đường bên phải hướng phường T về xã C làm chuẩn.

+ Vùng va chạm giữa xe ô tô biển số 84B-003.22 do bị cáo Nguyễn Thành G điều khiển với ông Nguyễn Văn N nằm trên tuyến Quốc lộ E, đoạn thuộc ấp Đ, xã H, tỉnh Vĩnh Long, thuộc phần đường bên phải hướng phường T đi xã C. Tâm của vùng va chạm cách mép đường chuẩn là 03 mét.

- Về nguyên nhân trực tiếp dẫn đến tai nạn giao thông đường bộ:

+ Đối với bị cáo Nguyễn Thành G: Bị cáo G có giấy phép lái xe hạng E, điều khiển xe ô tô khách giường nằm biển số 84B - 003.22 tham gia giao thông trong đoạn đường cong, có biển báo hiệu chỗ ngoặt nguy hiểm liên tiếp và khu vực đông dân cư nhưng không tập trung chú ý quan sát, không giảm tốc độ dẫn đến va chạm với ông Nguyễn Văn N đang đi bộ ngược chiều, hậu quả làm ông N chết khi được đưa đi cấp cứu. Hành vi của bị cáo G đã vi phạm vào điểm b, điểm e, khoản 3, Điều 12 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024, là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến tai nạn giao thông.

Tại khoản 3, Điều 12 Luật giao thông đường bộ, quy định: Người điều khiển phương tiện tham giao thông đường bộ phải quan sát, giảm tốc độ hoặc dừng lại để bảo đảm an toàn trong các trường hợp sau:

……;

b) Có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm hoặc có chướng ngại vật trên đường;

e) Khu vực có trường học, bệnh viện, bến xe, công trình công cộng tập trung đông người, khu vực đông dân cư, chợ, khu vực đang thi công trên đường bộ, hiện trường vụ tai nạn giao thông đường bộ;

+ Đối với ông Nguyễn Văn N: Đi bộ tham gia giao thông trên tuyến Quốc lộ E, đi ngược chiều bên phần đường xe ô tô khách đang lưu thông (ông N đi bộ thuộc phần đường bên trái hướng xã C đi phường T). Tuy nhiên, bản thân ông N là người khuyết tật, dạng khuyết tật: thần kinh trí tuệ, mức độ nặng, theo quy định khi tham gia giao thông phải đi bộ sát mép đường bên phải theo chiều hướng đi và phải có người dẫn dắt nhưng ông N tình trạng trong máu có nồng độ cồn (nồng độ Ethanol với hàm lượng 158.79 mg/100 ml), lại đi bộ ngược chiều bên phần đường xe ô tô đang lưu thông, dẫn đến xe ô tô khách do ông G điều khiển va chạm gây tai nạn giao thông, hậu quả ông N tử vong. Hành vi của ông N cũng có một phần lỗi nhưng không phải là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến tai nạn giao thông.

Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ:

- Tình tiết tăng nặng: Không có.

- Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Thành G thành khẩn khai báo, bị cáo và chị Phạm Thị Mỹ N1 đã bồi thường xong, ngày 05/12/2025 UBND xã M, tỉnh Vĩnh Long xác nhận gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, đại diện bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự.

Vật chứng, đồ vật, tài liệu thu giữ gồm có:

- 01 (một) xe ô tô, nhãn hiệu THACO, loại xe khách 43 chỗ ngồi, màu xanh, biển số 84B-033.22, có số máy D6CAD248505 và số khung RN5B43SAKDC001024.

- 01 (một) thiết bị giám sát hành trình tích hợp đầu ghi video, mã sản phẩm BA-CAMND 10-1, có thông số ký thuật CPU: Qualcomm Snap dragon Q – Core A7 1.1GHz/A53 1.3 GHz; RAM: 1GB; Flash: 8GB; Mạng: GPRS, HSPA+LTE; Định vị GPS/Bldou/Glonass; Số kênh Camera: 2 – 4 kênh; Lưu trữ Camera SSD/thẻ nhớ; nguồn điện 12 VDC – 24 VDC.

- 01 (một) giấy phép lái xe hạng E mang tên Nguyễn Thành G số 840095000545 do Sở giao thông vận tải tỉnh T cấp ngày 19/8/2024.

Trong quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V ra Quyết định xử lý vật chứng:

Trả cho anh Nguyễn Thanh V1 01 (một) xe ô tô, nhãn hiệu THACO, loại xe khách 43 chỗ ngồi, màu xanh, biển số 84B-033.22, có số máy D6CAD248505 và số khung RN5B43SAKDC001024.

Trả cho chị Phạm Thị Mỹ N1 01 (một) thiết bị giám sát hành trình tích hợp đầu ghi video, mã sản phẩm BA-CAMND 10-1, có thông số ký thuật CPU: Qualcomm Snap dragon Q – Core A7 1.1GHz/A53 1.3 GHz; RAM: 1GB; Flash:

8GB; Mạng: GPRS, HSPA+LTE; Định vị GPS/Bldou/Glonass; Số kênh Camera: 2 – 4 kênh; Lưu trữ Camera SSD/thẻ nhớ; nguồn điện 12 VDC – 24 VDC. (Bút lục số 115-117, 129-131, 138-140).

Hiện còn tạm giữ: 01 (một) giấy phép lái xe hạng E mang tên Nguyễn Thành G, số 840095000545 do Sở giao thông vận tải tỉnh T cấp ngày 19/8/2024.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình bị hại bà Nguyễn Thị T2 yêu cầu bồi thường số tiền 70.000.000 đồng, bị cáo G và chị N1 đã bồi thường xong.

Đối với xe ô tô, nhãn hiệu THACO, loại xe khách có 43 chỗ ngồi, màu xanh, biển số 84B-033.22 có tham gia bảo hiểm của Công ty B, giữa Công ty và anh Trần Thanh V, chị Phạm Thị Mỹ N1 đã tự thỏa thuận giải quyết trách nhiệm dân sự và anh V, chị N1 đã nhận số tiền từ công ty bảo hiểm là 70.000.000 đồng.

Đối với bà Phạm Thị Mỹ N1 không yêu cầu bị cáo G bồi thường chi phí sửa xe bị hư hỏng do tai nạn giao thông, không yêu cầu bị cáo G trả lại số tiền 40.000.000 đồng khắc phục cho gia đình bị hại.

Tại bản cáo trạng số: 32/CT-VKSKV10 ngày 06/01/2026 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Vĩnh Long đã truy tố Nguyễn Thành G về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Vĩnh Long vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành G phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" như bản cáo trạng đã nêu. Sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết, chứng cứ của vụ án và nhân thân của bị cáo. Vị đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b,s khoản 1,2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành G từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm. Đồng thời đề nghị xử lý tang vật chứng và buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh V, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Vĩnh Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Thành G đã khai nhận:

Vào khoảng 01 giờ 58 phút ngày 24/5/2025, bị cáo Nguyễn Thành G điều khiển xe ô tô khách biển số 84B-003.22 lưu thông trên Quốc lộ E hướng từ phường T về hướng xã C. Khi đến đoạn đường cong, có biển báo hiệu chỗ ngoặt nguy hiểm liên tiếp và khu vực đông dân cư thuộc ấp Đ, xã H, tỉnh Vĩnh Long nhưng bị cáo không chú ý quan sát, không giảm tốc độ dẫn đến va chạm với ông Nguyễn Văn N đang đi bộ ngược chiều trên phần đường bên phải của xe ô tô. Hậu quả ông Nguyễn Văn N bị thương nặng được đưa đi cấp cứu và tử vong tại Bệnh viên đa khoa T8.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thành G đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Như Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Vĩnh Long đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Xét thấy bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Vĩnh Long truy tố bị cáo Nguyễn Thành G về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật, không oan, không sai.

[4] Xét tính chất của vụ án thì hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, xe ô tô là nguồn nguy hiểm cao độ khi hoạt động trên các tuyến đường giao thông. Bị cáo điều khiển phương tiện tham gia giao thông trong đoạn đường cong, có biển báo hiệu chỗ ngoặt nguy hiểm liên tiếp và khu vực đông dân cư nhưng không tập trung chú ý quan sát, không giảm tốc độ dẫn đến gây tai nạn làm ông Nguyễn Văn N tử vong. Hành vi của bị cáo đã làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự an toàn nơi công cộng, xâm phạm đến tính mạng của người khác. Do đó, cần xử lý nghiêm đối với bị cáo để nhằm răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã khắc phục cho gia đình bị hại số tiền 70.000.000 đồng; gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo là lao động chính; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn. Mặt khác, bị hại cũng có lỗi. Đây là những tình tiết giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình bị hại bà Nguyễn Thị T2 đã nhận được tiền bồi thường và không có yêu cầu, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị Mỹ N1 không có yêu cầu, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về vật chứng: 01 giấy phép lái xe hạng E mang tên Nguyễn Thành G, số 840095000545 do Sở giao thông vận tải tỉnh T cấp ngày 19/8/2024. Nghỉ nên trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành G phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

1.1. Căn cứ: Điểm a khoản 1 điều 260; điểm b,s khoản 1,2 điều 51; điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành G 02 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 năm, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Thành G cho Ủy ban nhân dân xã M, tỉnh Vĩnh Long để giám sát, giáo dục. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình bị hại bà Nguyễn Thị T2 không có yêu cầu, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: bà Phạm Thị Mỹ N1 không có yêu cầu, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

3. Về vật chứng: Căn cứ: Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng E mang tên Nguyễn Thành G, số 840095000545 do Sở giao thông vận tải tỉnh T cấp ngày 19/8/2024

4. Về án phí:Căn cứ: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn Thành G nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Án sơ thẩm xử công khai báo cho bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND Khu vực 10 – Vĩnh Long;
- Phòng THADS Khu vực 10-Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Vĩnh Long;
- Trại tạm giam số 3 Công an tỉnh Vĩnh Long;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Sỹ